

VITAMIN A 5000 IU

Viên nang

CÔNG THỨC:

Retinol acetate5000 IU
Tá được vừa đủ1 viên

(Lactose, màu Tartrazine, màu Sunset yellow, Colloidal silicon dioxide, Crospovidone, Talc, Microcrystalline cellulose, Tinh bột sắn).

TÍNH CHẤT:

Vitamin A là vitamin tan trong dầu rất cần cho thị giác, cho sự tăng trưởng, sự phát triển và duy trì của biểu mô.

CHỈ ĐỊNH:

- Dự phòng và điều trị các triệu chứng thiếu Vitamin A như bệnh khô mắt, quáng gà.
- Bổ sung cho người bệnh xơ gan nguyên phát do mật hay gan ứ mật mạn tính thường hay thiếu hụt Vitamin A.
- Một số bệnh về da (loét trợt, trứng cá, vảy nến).

CÁCH DÙNG:

- Theo sự chỉ dẫn của bác sỹ.
- Liều đề nghị:
 - + Dự phòng thiếu Vitamin A: Người lớn và trẻ em > 8 tuổi: 1 viên/ngày. Uống 1 đợt 1 - 2 tuần.
Trẻ em ≤ 8 tuổi: 1 viên/lần, tuần 3 lần. Uống 1 đợt 1 - 2 tuần.
 - + Điều trị thiếu Vitamin A: Người lớn và trẻ em > 8 tuổi: 3 viên/ngày. Uống 1 đợt 1 - 2 tuần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Người bệnh thừa Vitamin A.
- Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

THẬN TRỌNG:

Thận trọng khi dùng chung các thuốc khác có chứa Vitamin A.

PHỤ NỮ MANG THAI - CHO CON BÚ:

- Tránh dùng Vitamin A hay các chế phẩm tổng hợp cùng loại như Isotretinoin với liều cao cho phụ nữ có thai vì Vitamin A liều cao (≥ 10.000 IU/ngày hoặc 25.000 IU/tuần) có khả năng gây quái thai.
- Vitamin A có trong sữa mẹ. Phụ nữ đang cho con bú không dùng quá 1 viên/ngày.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Neomycin, Cholestyramine, Paraffin lỏng làm giảm hấp thu Vitamin A.
 - Các thuốc uống tránh thai có thể làm tăng nồng độ Vitamin A trong huyết tương và có tác dụng không thuận lợi cho sự thụ thai.
 - Các chế phẩm có chứa Vitamin A dùng đồng thời thì có thể dẫn đến tình trạng như dùng Vitamin A quá liều.
- Cần tránh dùng đồng thời hai loại thuốc có Vitamin A như tránh dùng Vitamin A liều cao.

TÁC DỤNG PHỤ:

- Các tác dụng phụ và tác dụng có hại sẽ xuất hiện khi dùng Vitamin A liều cao dài ngày hay khi uống phải một liều rất cao. Các triệu chứng đặc trưng: chán ăn, tiêu chảy, chóng mặt, buồn ngủ,...
- Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU:

- Ngộ độc cấp tính: uống Vitamin A liều rất cao dẫn đến ngộ độc cấp với các dấu hiệu buồn ngủ, chóng mặt hoa mắt, buồn nôn, nôn, dễ bị kích thích, nhức đầu, mé sảng và co giật, tiêu chảy,.... Các triệu chứng xuất hiện sau khi uống từ 6 đến 24 giờ.
- Ngộ độc mạn tính: dùng Vitamin A liều cao kéo dài có thể dẫn đến ngộ độc Vitamin A. Các triệu chứng đặc trưng: mệt mỏi, dễ bị kích thích, chán ăn, sút cân, nôn, rối loạn tiêu hóa, sốt, gan-lách to, da bị biến đổi, rụng tóc, tóc khô giòn, môi nứt nẻ và chảy máu, thiếu máu, nhức đầu, calci huyết cao, phù nề dưới da, đau ở xương và khớp. Ở trẻ em các triệu chứng ngộ độc mạn tính còn gồm cả tăng áp lực nội sọ, phù gai mắt, ù tai, rối loạn thị giác, sưng đau dọc các xương dài. Khi ngừng dùng Vitamin A thì các triệu chứng cũng mất dần nhưng xương có thể ngừng phát triển do các đầu xương dài đã cốt hóa quá sớm.
- Xử trí: phải ngừng dùng thuốc, điều trị triệu chứng và điều trị hỗ trợ.

HẠN DÙNG:

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Không sử dụng thuốc hết hạn dùng.

BẢO QUẢN:

Nơi khô (độ ẩm ≤ 70%), nhiệt độ ≤ 30°C, tránh ánh sáng.

TRÌNH BÀY:

- Vỉ 10 viên nang. Hộp 10 vỉ.
- Vỉ 20 viên nang. Hộp 10 vỉ.

Sản xuất theo TCCS

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR
297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam